

Số: 03/BKK-KTĐ3

Kiên Giang, ngày 11 tháng 4 năm 2019

BẢN KÝ KẾT GIAO ƯỚC THI ĐUA NĂM 2019
Khối thi đua - Khối 3

Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Kiên Giang ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 809/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang ban hành Quy định về tổ chức hoạt động, bình xét thi đua và chia Cùm, Khối thi đua trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Hôm nay, ngày 11 tháng 4 năm 2019 tại Sở Xây dựng, Khối thi đua - Khối 3 gồm: Sở Xây dựng (Khối trưởng); Sở Công Thương (Khối phó), Sở Giao thông vận tải; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính và Sở Thông tin và truyền thông thống nhất ký kết giao ước thi đua năm 2019 với những nội dung sau:

I. Những quy định chung

Việc xét thi đua phải dựa trên tiêu chí cụ thể, đảm bảo đúng quy định; tuân thủ Luật Thi đua - Khen thưởng (TĐKT), các nghị định của Chính phủ, thông tư của các bộ, ngành, quy định của UBND tỉnh, Ban TĐKT tỉnh.

Khi tổ chức họp xét thi đua Khối 3 phải đảm bảo 100% lãnh đạo đơn vị trong Khối tham gia, đồng thời phải thực hiện thống nhất nguyên tắc tập trung dân chủ và xếp hạng theo đúng quy định.

II. Quyền và trách nhiệm của các thành viên

Thành viên được bình xét TĐKT theo Quyết định số 809/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quy định về tổ chức hoạt động, bình xét thi đua và chia Cùm, Khối thi đua trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Bản ký kết giao ước thi đua và Quy chế hoạt động của Khối thi đua - Khối 3 (gọi chung là Khối) năm 2019.

Việc bình xét thi đua thực hiện công khai tại cuộc họp Khối có các thành viên tham dự và tiến hành theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

Báo cáo 6 tháng, các thành viên gửi về Khối trưởng, Khối phó và các thành viên trong Khối chậm nhất ngày 30/6/2019, để tổng hợp báo cáo Ban TĐKT tỉnh.

Báo cáo năm, kèm theo Bản tự chấm điểm gửi Khối trưởng chậm nhất ngày 31/12/2019, để tổng hợp báo cáo Ban TĐKT tỉnh. Trường hợp có thay đổi thời gian nộp báo cáo thì Khối trưởng, Khối phó sẽ có văn bản thông báo.

III. Nội dung thi đua

Khối thông nhất ký kết giao ước thi đua với nội dung:

- **Nội dung 1:** Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao. Điểm chuẩn là 650 điểm, điểm thưởng là 40 điểm.

STT	Nội dung thi đua	Điểm chuẩn	Thực hiện	Điểm đạt
1	Thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ (các đơn vị đăng ký 5 chỉ tiêu định lượng, mỗi chỉ tiêu định lượng có điểm chuẩn là 70 điểm. Các chỉ tiêu định lượng nếu không đạt kế hoạch, cứ đạt bao nhiêu phần trăm kế hoạch thì được tính bấy nhiêu phần trăm điểm chuẩn).	350		
2	Tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực sở, ngành phụ trách hoặc nghiên cứu tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án hoặc văn bản chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm hoặc ban hành văn bản hướng dẫn quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực phụ trách.	50		
3	Cải cách hành chính (kết quả xếp hạng cải cách hành chính của UBND tỉnh). (Loại xuất sắc: 100 điểm; loại tốt: 95 điểm; loại khá: 90 điểm; loại trung bình: 85 điểm).	100		
4	Tổ chức hiệu quả trong quản lý nhà nước đối với đơn vị.	50		
5	Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.	50		
6	Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.	50		

- **Nội dung 2:** Thi đua thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và xây dựng hệ thống chính trị. Điểm chuẩn là 200 điểm.

STT	Nội dung thi đua	Điểm chuẩn	Thực hiện	Điểm đạt
1	Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	50		
2	Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Ban chấp hành Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thi hành; Nghị quyết hội nghị Trung ương 6 Khóa XII (Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả) và các văn bản tổ chức thực hiện.	40		
3	Triển khai thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.	30		
4	Tổ chức đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.	30		
5	Xây dựng tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.	50		
5.1	Tổ chức Đảng đạt trong sạch, vững mạnh. (Đạt: 15 điểm, không đạt: 10 điểm)	15		
5.2	Tổ chức Công đoàn cơ sở đạt vững mạnh. (Đạt: 15 điểm, không đạt: 10 điểm)	15		
5.3	Tổ chức Đoàn Thanh niên đạt vững mạnh. (Đạt: 10 điểm, không đạt: 05 điểm)	10		
5.4	Đơn vị đạt Đơn vị văn hóa.	10		

(Đạt: 10 điểm, không đạt: 0 điểm)			
-----------------------------------	--	--	--

- **Nội dung 3:** Thi đua thực hiện các nhiệm vụ công tác TĐKT. Điểm chuẩn là 100 điểm.

STT	Nội dung thi đua	Điểm chuẩn	Thực hiện	Điểm đạt
1	Triển khai kịp thời, đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về TĐKT.	5		
2	Có quy chế công tác TĐKT và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác TĐKT; Hội đồng TĐKT được kịp thời mỗi khi có thay đổi và có quy chế hoạt động của Hội đồng; Hội đồng xét sáng kiến cơ sở được kiện toàn kịp thời mỗi khi có thay đổi và có quy chế hoạt động của Hội đồng.	15		
3	Tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua (PTTĐ) thường xuyên hàng năm, thi đua theo đợt (theo chuyên đề) đúng thẩm quyền (xây dựng kế hoạch phát động PTTĐ; tổ chức thực hiện; đánh giá kết quả và tác động của các PTTĐ đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.	15		
4	Hưởng ứng các phong trào thi đua (PTTĐ) do tỉnh phát động (Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh...) và 3 PTTĐ trọng tâm do UBND tỉnh hưởng ứng phát động (PTTĐ “Chung sức xây dựng nông thôn mới”; PTTĐ “Chung tay vì người nghèo và công tác xã hội - từ thiện”; PTTĐ “Doanh nghiệp Kiên Giang hội nhập và phát triển”) (xây dựng kế hoạch phát động hoặc kế hoạch hưởng ứng; tổ chức thực hiện; kết quả thực hiện) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.	15		
5	Thực hiện công tác tuyên truyền về TĐKT; công tác phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các điển hình	10		

	tiên tiến của cơ quan, đơn vị (xây dựng kế hoạch; tổ chức thực hiện; đánh giá kết quả đạt được).			
6	Thực hiện công tác khen thưởng	15		
6.1	Công tác thẩm định hồ sơ và trình khen thưởng đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác, kịp thời và đúng thời gian quy định	5		
6.2	Khen thưởng cho người trực tiếp lao động, công tác theo thẩm quyền đạt từ 65% trở lên so với tổng số cá nhân được khen thưởng trong năm.	3		
6.3	Khen thưởng cho người trực tiếp lao động, công tác (được cấp tỉnh hoặc tương đương khen đạt từ 60% trở lên so với tổng số cá nhân được cấp tỉnh hoặc tương đương khen thưởng trong năm.	3		
6.4	Phát hiện khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng (khen đột xuất tập thể, cá nhân).	4		
7	Có kế hoạch và triển khai thực hiện kiểm tra (tự kiểm tra), giám sát về công tác TĐKT; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan công tác TĐKT đúng quy định, không để tồn đọng.	10		
8	Tổ chức bộ máy và bố trí cán bộ làm công tác TĐKT; công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác TĐKT.	5		
9	Thực hiện chế độ thông tin báo cáo 6 tháng, 01 năm và các báo cáo khác đầy đủ, đúng thời gian quy định.	10		

*** Điểm thưởng, điểm trừ:**

- Điểm thưởng:

+ Thưởng cho các tiêu chí định lượng thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nội dung

1 theo nguyên tắc: Cứ vượt 1% kế hoạch thì được thưởng 1% điểm chuẩn của tiêu chí đó, nhưng không vượt quá 10% điểm chuẩn và không vượt quá 40 điểm thưởng của nội dung I.

+ Thưởng 05 điểm của Nội dung 1 cho đơn vị đạt kết quả xếp hạng cải cách hành chính loại tốt hoặc xuất sắc.

+ Thưởng 05 điểm cho các đơn vị thành viên trong Khối thi đua thực hiện vượt cả 2 tiêu chí thành phần quy định tại gạch đầu hàng thứ 2 và thứ 3 Tiết e Điểm 3.1, Tiết C Điểm 3.2 Khoản 3 Điều 7 Quy định này (cách tính tỷ lệ: Tổng số cá nhân là người trực tiếp lao động, công tác được khen của một cấp (khen thường xuyên, chuyên đề/đợt, đợt xuất) chia cho tổng số cá nhân được cấp đó khen thưởng trong năm nhân với 100%).

+ Thưởng 05 điểm cho đơn vị thành viên trong Khối thi đua có có cách làm hay, sáng tạo trong việc tổ chức PTTĐ đạt hiệu quả cao hoặc thực hiện có hiệu quả công tác phát hiện, bồi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến, nhân tố xuất sắc hoặc phát hiện khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị khen thưởng kịp thời cho nhân tố xuất sắc, điển hình tiên tiến (đơn vị phải có văn bản thuyết minh cụ thể được tập thể Khối thi đua đồng ý).

- *Điểm trừ:*

+ Trừ 10 điểm đối với những cơ quan, địa phương, đơn vị đảm nhiệm Khối trưởng, khối phó mà năm đó chưa hoàn thành được nhiệm vụ quy định tại Điều 4 của Quy chế này hoặc điều hành mà để xảy ra mất đoàn kết trong Khối thi đua.

+ Trừ 05 điểm đối với các đơn vị không cử lãnh đạo đơn vị tham gia cuộc họp Khối thi đua trong năm (*Lưu ý: Lãnh đạo vắng cuộc họp sơ kết trừ 02 điểm, cuộc họp tổng kết trừ 03 điểm*).

+ Trừ 0,5 điểm mỗi hồ sơ trả về (trừ tối đa 05 điểm) đối với các hình thức khen thưởng cấp tỉnh do không thực hiện đúng quy định.

+ Trừ 10 điểm đối với các đơn vị có cá nhân lãnh đạo chủ chốt (Giám đốc, Phó Giám đốc sở) bị kỷ luật bằng hình thức khiển trách; trừ 20 điểm và không xếp hạng nhất, nhì, ba, Khối thi đua trong trường hợp bị kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo trở lên.

+ Việc trừ điểm được thực hiện trong tổng số điểm sau khi chấm.

+ Đối với nội dung 3, thi đua thực hiện nhiệm vụ công tác TĐKT điểm của đơn vị là điểm do Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh chấm.

+ Các đơn vị có trách nhiệm báo cáo đầy đủ, trung thực kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, tự chấm điểm các nội dung giao ước thi đua.

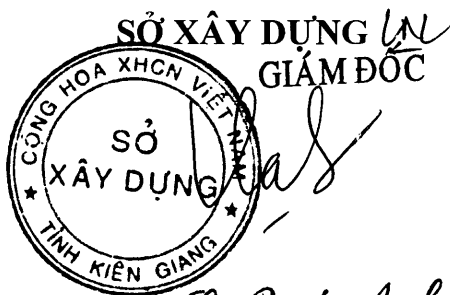
+ Giao cho bộ phận Thường trực giúp Khối trưởng, Khối phó theo dõi, kiểm tra các báo cáo chấm điểm thi đua của các đơn vị thành viên.

*** Thể thức bình chọn:**

- Việc tổ chức bình xét thi đua và khen thưởng được thực hiện theo Quyết định số 809/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang ban hành Quy định về tổ chức hoạt động, bình xét thi đua và chia Cùm, Khôi thi đua trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

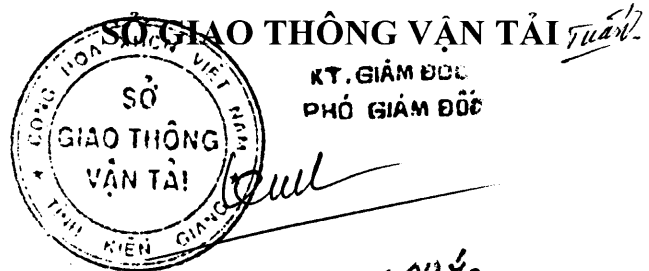
- Thời gian họp Khôi thi đua để bình xét thi đua năm 2019 phải tiến hành chậm nhất cuối tháng 01 năm 2020.

- Nội dung Bản ký kết giao ước thi đua này được toàn thể các thành viên trong Khôi thống nhất ký kết và thực hiện./.



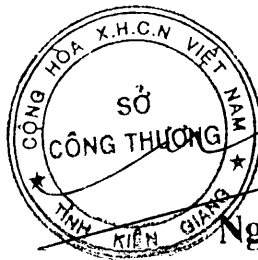
SỞ XÂY DỰNG
KIÊN GIANG
GIÁM ĐỐC

Lê Quốc Anh



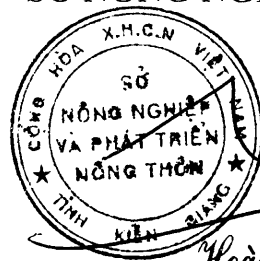
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
KIÊN GIANG
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Việt Bảo



SỞ CÔNG THƯƠNG
KIÊN GIANG
GIÁM ĐỐC

Ngô Công Tước



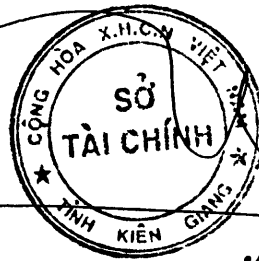
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
KIÊN GIANG
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Tuấn



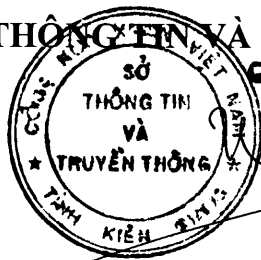
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
KIÊN GIANG
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Võ Thị Vân



SỞ TÀI CHÍNH
KIÊN GIANG
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Tuấn



SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
KIÊN GIANG
GIÁM ĐỐC

Lâm Văn Sơn